TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN U MINH THƯỢNG** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 24 - 9 - 2024.
Về việc tranh chấp ly hôn và nuôi con chung

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U MINH THƯỢNG, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Tuấn Khanh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Hoàng Kiệt

2. Bà Võ Cẩm Tú

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Út Sang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh Thượng: Vụ án không thuộc trường hợp có Viện kiểm sát tham gia phiên tòa.

Trong ngày 24 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 140/2024/TLST-HNGĐ, ngày 25 tháng 6 năm 2024 về việc tranh chấp ly hôn và nuôi con chung theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2024/QĐXX-HNGĐ, ngày 19/8/2024 và quyết định hoãn phiên tòa số: 50/2024/QĐST-DS ngày 06/9/2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Tuyết Kh, sinh năm 2000.

Địa chỉ: Ấp V, xã H, huyện U, tỉnh Kiên Giang (có mặt).

2. Bị đơn: Ông Phạm Hồng Ph, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Ấp V, xã H, huyện U, tỉnh Kiên Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 04/12/2023 và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn bà Nguyễn Tuyết Kh (sau đây gọi tắt là bà Kh) trình bày:

Bà Nguyễn Tuyết Kh, và ông Phạm Hồng Ph đăng ký kết hôn tại UBND xã Hòa Chánh, huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang ngày 06/12/2019. Trong quá trình chung sống vợ chồng thường phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp nhau. Bà Kh và ông Phúc đã ly thân từ năm 2023 đến nay, xét thấy hôn nhân không còn hạnh phúc nên bà Kh yêu cầu được ly hôn với ông Phúc.

- Về con chung: Bà Kh và ông Phúc có 01 người con chung tên Phạm Nguyễn Linh Đan, sinh ngày 16/11/2022. Khi ly hôn bà Kh yêu cầu được nuôi con chung, yêu cầu ông Phúc cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Về chia tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Phạm Hồng Ph được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định pháp luật. Được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải; Sau khi ra quyết định xét xử Tòa án đã triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham gia xét xử nhưng ông Phúc đều vắng mặt không có lý do. Trong quá trình giải quyết vụ án ông Phúc cũng không có văn bản trình bày ý kiến hoặc yêu cầu phản tố đối với nguyên đơn.

Những tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ:

Nguyên đơn cung cấp: Đơn khởi kiện; Bản sao căn cước công dân tên Nguyễn Tuyết Kh; Bản sao Giấy khai sinh tên Phạm Nguyễn Linh Đan; Giấy chứng nhận kết hôn bà Kh và ông Phúc; Đơn xác nhận nơi cư trú bị đơn.

Bị đơn cung cấp: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Về thủ tục tố tụng: Từ khi thụ lý đến ngày xét xử Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham gia xét xử nhưng ông Phạm Hồng Ph đều vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa bà Nguyễn Tuyết Kh với ông Phạm Hồng Ph là hợp pháp. Tại phiên tòa, mặc dù Hội đồng xét xử phân tích, động viên hàn gắn nhưng bà Kh kiên quyết xin ly hôn, cho thấy tình cảm vợ chồng giữa bà Kh và ông Phúc không còn, nếu tiếp tục chung sống cũng không hạnh phúc. Mặt khác, bà Kh và ông Phúc đã ly thân từ năm 2023 đến nay nhưng không thể hàn gắn, cho thấy mối quan hệ hôn nhân nữa bà Kh và ông Phúc đã rạn nứt, tình cảm vợ chồng không còn nên cả hai không còn quan tâm lẫn nhau, tìm cách giải quyết mâu thuẫn để vợ chồng tiếp tục chung sống, nếu duy trì quan hệ hôn nhân thì mục đích hôn nhân cũng không đạt được. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử thống nhất cho bà Kh được ly hôn với ông Phúc.

[3]. Về con chung: Bà Kh và ông Phúc có 01 người con chung tên Phạm Nguyễn Linh Đan, sinh ngày 16/11/2022. Xét yêu cầu của bà Kh về việc nuôi con chung Hội đồng xét xử nhận thấy: Từ khi bà Kh và ông Phúc ly thân đến nay bà Kh

là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung, hiện nay cháu Đan còn nhỏ (dưới 36 tháng tuổi) nên cần sự quan tâm, chăm sóc của người mẹ. Căn cứ khoản 3 Điều 81 Luật hôn nhân và Gia đình 2014, Hội đồng xét xử thống nhất giao cháu Đan cho bà Kh tiếp tục nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Tại phiên tòa bà Kh xin rút lại yêu cầu ông Phúc cấp dưỡng nuôi con vì cho rằng thu nhập hiện tại của bà Kh đủ để nuôi con nên không cần ông Phúc phải cấp dưỡng. Hội đồng xét xử nhận thấy: Theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình người không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã giải thích về nghĩa vụ cấp dưỡng của cha, mẹ đối với con chung khi ly hôn nhưng bà Kh cho rằng đủ điều kiện để nuôi con vì vậy không yêu cầu ông Phúc cấp dưỡng nuôi con. Xét việc rút yêu cầu cấp dưỡng của bà Kh là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội. Căn cứ khoản 2 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử thống nhất đình chỉ xét xử một phần yêu cầu khởi kiện của bà Kh về việc yêu cầu ông Phúc cấp dưỡng nuôi con.

[4]. Về chia tài sản chung: Bà Kh không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Kh phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà Kh đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0000555 ngày 19/6/2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang. Bà Kh đã nộp xong.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án; Khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 2 Điều 244, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

1. Về hôn nhân: Bà Nguyễn Tuyết Kh được ly hôn với ông Phạm Hồng Ph.

2. Về con chung: Giao con chung tên Phạm Nguyễn Linh Đan, sinh ngày 16/11/2022 cho bà Kh tiếp tục nuôi dưỡng.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Tại phiên tòa, bà Kh xin rút lại yêu cầu ông Phúc cấp dưỡng nuôi con, nên Hội đồng xét xử thống nhất đình chỉ xét xử đối với yêu cầu khởi kiện của bà Kh về việc yêu cầu ông Phúc cấp dưỡng nuôi con (ông Phúc không

phải cấp dưỡng nuôi con).

Ông Phúc có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được quyền cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung của bà Kh.

4. Về chia tài sản chung: Bà Kh không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

5. Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Kh phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà Kh đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0000555 ngày 19/6/2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang. Bà Kh đã nộp xong.

Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự"./.

Nơi nhận:
- *Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang;*
- *Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh Thượng;*
- *Cơ quan Thi hành án Dân sự H. U Minh Thượng;*
- *Ủy ban nhân dân xã nơi đăng ký kết hôn;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Tuấn Khanh